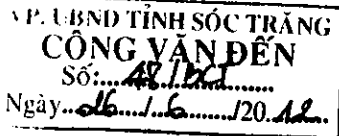


13
BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: **3 49 1** /QĐ-BCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2012



QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung danh mục máy móc, thiết bị, vật tư,
nguyên liệu trong nước đã sản xuất được**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội;

Căn cứ Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ vào ý kiến của các đơn vị về Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục bổ sung máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được.

Điều 2. Danh mục này làm căn cứ để các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ

Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty và Hiệp hội ngành nghề tiếp tục đề xuất với Bộ Công Thương để điều chỉnh, bổ sung Danh mục phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT; TC; NN&PTNT; Y tế; GTVT; TT&TT; XD; KHCN;
- Ngân hàng Nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các TĐ, TCT 90,91, CT thuộc Bộ;
- Website BCT;
- Lưu: VT, KH (3).

KT.BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Lê Dương Quang

**DANH MỤC BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ, VẬT TƯ, NGUYÊN LIỆU
TRONG NƯỚC ĐÃ SẢN XUẤT ĐƯỢC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **3491** /QĐ-BCT ngày **21** / **6** /2012
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Mã số theo biểu thuế				Tên mặt hàng	Ký hiệu quy cách, mô tả đặc tính kỹ thuật
Nhóm	Phân nhóm				
				Ống thép	- Đường kính ống từ 40,6cm – 152,4cm - Độ dày ống từ 6,4 mm - 35 mm. - Chiều dài ống đến 12,2 m. - Chịu áp lực cao. - Sử dụng cho đường ống dẫn dầu hoặc khí, .v.v.
				Ống thép bọc chống ăn mòn loại FBE	FBE (Fusion Bonded Epoxy)
				Ống thép bọc chống ăn mòn loại 3LBE	3LPE (FBE + Copolymer Adhesive + Polyethylene)
				Ống thép bọc chống ăn mòn loại 3LPP	3LPP (FBE + Copolymer Adhesive + Polypropylene)
				Ống thép bọc cách nhiệt (PU Foam pipe Coating)	PU Foam pipe Coating, gồm các lớp sau: + Lớp 1: FBE. + Lớp 2: Adhesive. + Lớp 3: PU Foam. + Lớp 4: HDPE.
				Ống thép bọc cách nhiệt loại MLPP	MLPP (PP Foam - Insulation Coating), gồm các lớp sau: + Lớp 1: FBE . + Lớp 2: Adhesive. + Lớp 3: Solid PP. + Lớp 4: PP Foam. + Lớp 5: Top coat – PP.
				Ống thép bọc bê tông gia trọng	Bê tông có tỷ trọng từ 2400 kg/m3 đến 3040 kg/m3.